TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 14 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 117/2026/QĐST-DS	*Cần Thơ, ngày 13 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 364/2026/TLST-DS ngày 17 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thu B, sinh năm: 1951.

Địa chỉ: Ấp Trường T, xã Trường Long T, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh Đ, sinh năm: 1979 và bà Trần Thanh X, sinh năm: 1982.

Cùng địa chỉ: Ấp Trường T, xã Trường Long T, thành phố Cần Thơ (nay là ấp Trường T, xã Trường Long T, thành phố Cần Thơ).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Buộc ông Nguyễn Thanh Đ và bà Trần Thanh X có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Thu B số tiền nợ hụi là 73.500.000 đồng (bảy mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Thu B có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, ông Nguyễn Thanh Đ và bà Trần Thanh X còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Buộc ông Nguyễn Thanh Đ và bà Trần Thanh X có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Thu B số tiền vay là 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Thu B có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, ông Nguyễn Thanh Đ và bà Trần Thanh X còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015

2.3. Buộc ông Nguyễn Thanh Đ và bà Trần Thanh X có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Thu B số tiền cố đất 700.000.000 đồng (bảy trăm triệu đồng), là giá trị quy đổi của 50 (năm mươi) chỉ vàng 23K.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Thu B thuộc diện người cao tuổi có đơn xin miễn nộp tạm ứng án phí và án phí và được Toà án cho miễn nộp nên bà Nguyễn Thị Thu B được miễn tiền án phí với số tiền là 9.101.250 đồng (chín triệu một trăm lẻ một nghìn hai trăm năm mươi đồng).

Ông Nguyễn Thanh Đ và bà Trần Thanh X tự nguyện chịu 9.101.250 đồng (chín triệu một trăm lẻ một nghìn hai trăm năm mươi đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 14 – Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Đô